

Số: 22/QĐ-UBND

Nam Phúc Thăng, ngày 27 tháng 01 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v ban hành Kế hoạch cải cách hành chính xã Nam Phúc Thăng năm 2023**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ**

*Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030;*

*Căn cứ Chỉ thị 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030;*

*Căn cứ Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 26/5/2022 của BCH Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh CCHC, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền các cấp giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030;*

*Căn cứ Nghị quyết số 04-NQ/HU ngày 30/3/2021 của BCH Đảng bộ huyện về đẩy mạnh CCHC trên địa bàn huyện Cẩm Xuyên giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Quyết định số 327/QĐ-UBND ngày 17/1/2023 của UBND huyện Cẩm Xuyên về việc ban hành Kế hoạch CCHC huyện Cẩm Xuyên năm 2023;*

*Theo đề nghị của Công chức Văn phòng – Thống kê, sau khi thông nhất với các ban, ngành liên quan.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1:** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách hành chính xã nam Phúc Thăng năm 2023.

**Điều 2:** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Văn phòng HĐND – UBND xã, các ban, ngành liên quan chịu trách nhiệm thi hành./.

**Nơi nhận:**

- UBND huyện;
- Phòng Nội vụ;
- TT Đảng ủy- HĐND;
- Chủ tịch, PCT UBND xã;
- Chủ tịch UBMTTQ xã;
- Các Ban, ngành liên quan;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

**Phạm Văn Tuấn**

*Nam Phúc Thăng, ngày tháng 1 năm 2023*

## **KẾ HOẠCH**

### **Cải cách hành chính xã Nam Phúc Thăng năm 2023**

*Ban hành kèm theo Quyết định số 22/QĐ-UBND ngày 27/01/2023 của Chủ tịch  
UBND xã Nam Phúc Thăng*

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

- Tiếp tục cụ thể hóa các nội dung, triển khai Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030; Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 26/5/2022 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh và đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Chính quyền các cấp giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030 (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 12-NQ/TU), Nghị quyết số 04-NQ/HU ngày 30/3/2021 của BCH Đảng bộ huyện về đẩy mạnh CCHC trên địa bàn huyện Cẩm Xuyên, giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 2454/QĐ-UBND ngày 04/12/2022 của UBND tỉnh về phê duyệt Đề án “Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền các cấp giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030”; Quyết định số 327/QĐ-UBND ngày 17/1/2023 của UBND huyện Cẩm Xuyên

- Tiếp tục xây dựng nền hành chính nhà nước phục vụ Nhân dân, dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, trong sạch, vững mạnh, công khai, minh bạch, có năng lực kiến tạo phát triển, liêm chính; xây dựng bộ máy cơ quan hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả; nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ hành chính công theo hướng hiện đại, nhanh chóng, thuận tiện; lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm và sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo đánh giá chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn xã.

### **2. Yêu cầu**

- Các nội dung CCHC phải được tiến hành đồng bộ, thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với điều kiện thực tiễn và các mục tiêu phát triển kinh tế xã hội theo từng giai đoạn của xã.

- Cải cách hành chính phải gắn với nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy và hành động sáng tạo; đổi mới lề lối làm việc, phương thức quản trị hiện đại, trên cơ sở đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước; xây dựng chính quyền số, chính quyền điện tử với lộ trình bước đi phù hợp.

- Cải cách hành chính phải gắn kết chặt chẽ và là nền tảng quan trọng góp phần cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh; phải gắn trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước với nhiệm vụ CCHC nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả; góp phần cải thiện môi trường đầu tư

kinh doanh, làm động lực, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội trong năm 2023 của xã.

## **II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU.**

### **1. Mục tiêu**

- Xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, kỷ cương, công khai, minh bạch, hiệu lực, hiệu quả phục vụ Nhân dân góp phần thúc đẩy thực hiện thắng lợi mục tiêu Nghị quyết của Đại hội Đại biểu Đảng bộ xã, nhiệm kỳ 2020-2025.

- Các chỉ số CCHC của xã được cải thiện và phấn đấu đứng top 5 toàn huyện.

### **2. Một số chỉ tiêu chủ yếu.**

- Xây dựng, ban hành Kế hoạch CCHC năm 2023 có chất lượng đồng thời tổ chức thực hiện có hiệu quả.

- Phấn đấu ít nhất có 01 sáng kiến kinh nghiệm áp dụng có hiệu quả được Hội đồng thẩm định của huyện công nhận.

- Xây dựng, ban hành Kế hoạch tự kiểm tra, đánh giá công tác CCHC năm 2023 đảm bảo thực chất và đúng quy định, kiểm tra ít nhất 01 lần đối với công chức chuyên môn giải quyết TTHC.

- 100% văn bản quy phạm pháp luật được ban hành (nếu có) đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp và phù hợp với tình hình thực tiễn của xã (đảm bảo 100%).

- 100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã được niêm yết, công khai đầy đủ, kịp thời tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả; trên trang thông tin điện tử xã.

- Số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã đạt tỷ lệ tối thiểu là 55% số hồ sơ tiếp nhận.

- 100% hồ sơ TTHC tiếp nhận thụ lý được cập nhật, quản lý và tổ chức thực hiện trên hệ thống phần mềm hành chính công của xã.

- Tối thiểu 99,5% hồ sơ TTHC được giải quyết trước và đúng hạn.

- 100% phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức về quy định hành chính trong phạm vi thẩm quyền theo quy định được giải quyết đúng quy định.

- Đầu tư bổ sung trang thiết bị tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả đảm bảo, đáp ứng theo yêu cầu nhiệm vụ.

- Sắp xếp, bố trí phân công nhiệm vụ cụ thể cho cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách hợp lý theo chuyên môn và nhiệm vụ được phân công từng lĩnh vực cụ thể.

- Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước đạt tối thiểu 98%.

- 95% cán bộ, công chức xã có trình độ đại học trở lên và được chuẩn hoá về lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng làm việc (trừ các chức danh có quy định khác của cơ quan có thẩm quyền).

- Tối thiểu 90% cán bộ, công chức được nâng ngạch, thăng hạng theo đúng vị trí việc làm.

- 100% văn bản đến và đi được tác nghiệp hoàn toàn trên văn bản số trừ văn bản mật (*tiếp nhận, giao thụ lý, dự thảo và trình duyệt*); 100% văn bản đi được ký

số và ban hành văn bản số (văn bản điện tử) gửi đến các cơ quan, đơn vị (trừ các văn bản mật).

- 100% thủ tục hành chính (TTHC) đủ điều kiện thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4.

- 100% hồ sơ TTHC tiếp nhận thụ lý được cập nhật, quản lý và tổ chức thực hiện trên hệ thống phần mềm hành chính công của xã; phần đầu đạt từ 50% trở lên TTHC cấp xã cung cấp DVC mức 3, mức 4 có phát sinh hồ sơ trực tuyến được tiếp nhận và giải quyết trong năm.

- Hồ sơ tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC được thực hiện qua bưu chính công ích đạt từ 50% trở lên và số hóa kết quả giải quyết TTHC đạt từ 55% trở lên.

- Trang thông tin điện tử xã cung cấp đầy đủ, kịp thời các thông tin, đồng thời đẩy mạnh hoạt động giám sát việc công khai, minh bạch trên Trang TTĐT theo Quyết định số 739/QĐ-UBND ngày 22/3/2017 của UBND tỉnh ban hành danh mục thông tin công khai minh bạch trên Trang thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước tỉnh Hà Tĩnh, nhằm bảo đảm quyền và cơ hội tiếp cận thông tin của người dân, doanh nghiệp.

- Xây dựng và áp dụng HTQLCL đáp ứng yêu cầu TCVN ISO 9001:2015;

- Thu ngân sách % xã hưởng trên địa bàn đạt 7,5 tỷ đồng;

- Tổng giá trị đầu tư toàn xã hội 180 tỷ đồng;

- Thành lập mới 01 doanh nghiệp, 01 HTX hoạt động có hiệu quả.

### **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP.**

#### **1. Công tác chỉ đạo, điều hành.**

- Tập trung chỉ đạo thực hiện có hiệu quả, chất lượng các nhiệm vụ CCHC theo lộ trình tại Quyết định số 06/QĐ-UBND ngày 17/01/2022 của UBND xã về ban hành Chương trình tổng thể CCHC giai đoạn 2021-2030 và Kế hoạch CCHC của xã năm 2023.

- Thành lập Ban chỉ đạo xã, chỉ đạo thực hiện công tác CCHC giai đoạn 2021-2030; khắc phục tồn tại, hạn chế và các tiêu chí bị trừ điểm trong công tác CCHC năm 2022; báo cáo kết quả thực hiện tại phiên họp thường kỳ UBND xã để trực tiếp chỉ đạo các ban, ngành chuyên môn hoàn thành đúng tiến độ của Kế hoạch đề ra.

- Ban hành Quyết định phân công nhiệm vụ cụ thể cho cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách, các ban, ngành chuyên môn phụ trách công tác CCHC thuộc lĩnh vực được giao nhằm tham mưu, thẩm định, đánh giá, thực hiện các nội dung liên quan đến công tác CCHC của xã theo hướng chuyên nghiệp, chuyên sâu nhằm nâng cao công tác chỉ đạo điều hành CCHC của xã, kịp thời triển khai chỉ đạo các nhiệm vụ CCHC của huyện, xã.

- Triển khai chấm điểm chỉ số cải cách hành chính (PARINDEX) năm 2023 của xã theo Kế hoạch của huyện. Tổ chức Hội nghị sơ kết 06 tháng đầu năm về công tác CCHC của xã gắn với phân tích đánh giá kết quả các chấm điểm cải cách hành chính (PARINDEX), chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) năm 2023 của xã.

- Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tự kiểm tra công tác CCHC, kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính tại cơ quan.

- Đẩy mạnh tuyên truyền về ý nghĩa, mục tiêu, nội dung Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030 của xã, nghị quyết, kết luận của Đảng uỷ, UBND xã liên quan đến công tác CCHC với nhiều hình thức đa dạng, nội dung phong phú và phù hợp với từng nhóm đối tượng. Tăng cường tuyên truyền đến người dân về hiệu quả, tiện ích khi thực hiện giải quyết TTHC ở dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 và nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích.

## **2. Cải cách thể chế.**

- Thực hiện nghiêm Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020). Trong đó chú trọng việc tuân thủ nguyên tắc về thẩm quyền, trình tự, thủ tục ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Ban hành kịp thời văn bản QPPL theo thẩm quyền để thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước tại xã.

- Hướng dẫn các ban, ngành tự kiểm tra văn bản QPPL theo ngành, lĩnh vực nhằm kịp thời phát hiện các sai sót để đề nghị cấp có thẩm quyền xử lý đảm bảo đúng quy định.

- Tổ chức thực hiện tốt việc theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn xã nhằm xem xét, đánh giá thực trạng thi hành pháp luật, kiến nghị thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật.

## **3. Cải cách thủ tục hành chính gắn với thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông.**

- Kịp thời cập nhật, niêm yết, công khai đầy đủ các TTHC theo thẩm quyền giải quyết và địa chỉ tiếp nhận, phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính đầy đủ tại Bộ phận tiếp nhận và trên phần mềm dịch vụ công.

- Thường xuyên rà soát, đề xuất đơn giản tối đa các thủ tục hành chính (TTHC), đặc biệt là các TTHC liên quan đến người dân, doanh nghiệp; tăng cường trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền; trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan trong giải quyết TTHC cho tổ chức và cá nhân, nâng tỷ lệ hài lòng của người dân, doanh nghiệp.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả xã. Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc thực hiện các thủ tục hành chính. Thực hiện nghiêm quy chế làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả xã để xử lý công việc đảm bảo thời gian quy định. Tất cả thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của cấp xã được giải quyết đúng quy định theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông và được kiểm soát chặt chẽ qua hệ thống phần mềm hành chính công. Đảm bảo Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã hoạt động ổn định, hiệu quả và kết nối với Trung tâm Phục vụ hành chính công huyện.

- Triển khai thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số [61/2018/NĐ-CP](#) ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, Thông tư số 01/TT-VPCP ngày 23/11/2018 về hướng dẫn thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ.

- Phát huy trách nhiệm người đứng đầu cơ quan trong việc xử lý cá nhân có hành vi gây nhiễu, phiền hà trong việc tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát tình hình Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả xã. Có giải pháp hiệu quả để tăng cường hơn nữa sự giám sát của Nhân dân đối với hoạt động cơ chế Một cửa, một cửa liên thông.

- Tổ chức lấy ý kiến đánh giá của người dân, doanh nghiệp dưới nhiều hình thức khác nhau về giải quyết TTHC.

#### **4. Cải cách tổ chức bộ máy.**

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy cơ quan thuộc thẩm quyền theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 và Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương khoá XII về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ.

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp, phân công các nhiệm vụ của các ban, ngành chuyên môn nhằm đảm bảo tinh gọn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động.

- Thực hiện Nghị quyết của Trung ương về đổi mới, nâng cao chất lượng hệ thống chính trị ở cơ sở, xã, thị trấn.

#### **5. Cải cách công vụ.**

- Tiếp tục chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ theo Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ, Kết luận số 29 KL/TU ngày 22/7/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Quyết định số 52/2017/QĐ-UBND ngày 22/11/2017 của UBND tỉnh. Tổ chức thực hiện có hiệu quả Quyết định số 20/2019/QĐ-UBND ngày 19/4/2019 về việc ban hành Quy chế văn hóa công vụ tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

- Tiến hành đề xuất sắp xếp cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách phù hợp với đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức đúng quy định tại Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức.

- Thực hiện đúng các quy định về sử dụng và quản lý cán bộ, công chức, không chuyên trách; các quy định về tiêu chuẩn chức danh đối với cán bộ, công chức, không chuyên trách; quy định về cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý.

- Tiếp tục đổi mới công tác đánh giá CBCC và người hoạt động không chuyên trách theo hướng ngày càng thực chất, chú trọng sản phẩm, công việc. Rà soát, đánh giá đúng chất lượng, trình độ của cán bộ, công chức, không chuyên trách làm cơ sở sắp xếp, bố trí nhân sự phù hợp với vị trí việc làm; thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014, Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 và Nghị định số 143/2020/NĐ-CP ngày 10/12/2020 của Chính phủ.

- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, không chuyên trách theo hướng gắn đào tạo, bồi dưỡng với quy hoạch, bổ sung quy hoạch đảm bảo vị trí việc làm của đội ngũ cán bộ, công chức, không chuyên trách theo kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2022; khuyến khích cán bộ, công chức, người hoạt động không

chuyên trách học tập và tự học tập để không ngừng nâng cao năng lực, trình độ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, đánh giá hiệu quả làm việc của cán bộ, công chức, không chuyên trách; rà soát, quy định rõ chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm và thẩm quyền giải quyết công việc của cán bộ, công chức, không chuyên trách một cách chủ động, nhanh chóng.

- Thực hiện tốt Nghị quyết số 258/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của HĐND tỉnh quy định chức danh, số lượng, mức khoán chi phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; mức bồi dưỡng đối với người trực tiếp tham gia công việc của thôn, tổ dân phố.

## **6. Cải cách tài chính công.**

- Nâng cao hiệu quả phân bổ và sử dụng các nguồn lực tài chính, đặc biệt là nguồn vốn ngân sách nhà nước, trong đó từng bước giảm dần tỷ lệ chi thường xuyên để tăng chi đầu tư phát triển; tinh giản bộ máy, một số chính sách, chế độ theo tiêu chuẩn, định mức chi. Nâng cao hiệu quả chi ngân sách, từng bước triển khai quản lý chi ngân sách theo kết quả thực hiện nhiệm vụ gắn với thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội.

- Thực hiện tốt quy định về quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý tài sản và công khai tài chính.

- Thực hiện đồng bộ giữa cải cách tài chính công với đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phổ biến ứng dụng biên lai điện tử, đẩy mạnh thu phí điện tử.

- Các tài sản dôi dư, không còn nhu cầu sử dụng phải khai thác nguồn tài sản hiện có gắn với việc huy động các nguồn lực của xã hội để phát triển hoạt động sự nghiệp công.

- Thực hiện tốt quy định tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế, kinh phí quản lý hành chính theo quy định. Tăng cường công tác kiểm soát trong việc sử dụng có hiệu quả tài sản công, kinh phí từ ngân sách nhà nước; thực hiện công khai tài chính đúng quy định; thực hiện dự toán, quyết toán và sử dụng ngân sách theo quy định.

## **7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số**

### **7.1. Chuyển đổi số, phát triển chính quyền số**

- Tuyên truyền, phổ biến, chỉ đạo và tham mưu Chương trình hành động của Ban chấp hành Đảng bộ huyện thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 22/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030.

- Đầu tư cơ sở vật chất phòng họp trực tuyến nhằm kết nối các hệ thống hội nghị đa phương tiện đảm bảo điều kiện phục vụ hoạt động chỉ đạo điều hành hiệu quả hơn.

- Tiếp tục mở rộng ứng dụng chữ ký số chuyên dùng, điều hành tác nghiệp trực tuyến và các nội dung khác theo quy định tại Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước.

- Ưu tiên thực hiện chuyển đổi số đồng bộ trong cấp uỷ, chính quyền, bao gồm số hoá hồ sơ, văn bản, tài liệu, mọi quy trình nghiệp vụ và giao dịch giữa các cơ quan, tổ chức và giữa các cơ quan, tổ chức với người dân, doanh nghiệp.

- Thực hiện các chế độ báo cáo (báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội,...) phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của cấp trên được thực hiện trực tuyến và liên thông với hệ thống báo cáo quốc gia.

- Triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số trong các ngành, lĩnh vực quan trọng: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, tư pháp-hộ tịch, văn hóa chính sách... theo kế hoạch của cấp trên.

- Triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm phát huy hiệu quả hệ thống dịch vụ công mức độ 3 và mức độ 4, kết hợp thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ Bưu chính công ích.

- Thường xuyên kiểm tra, đánh giá và đôn đốc thực hiện công khai, minh bạch thông tin. Tiếp tục nâng cấp và đẩy mạnh hoạt động Trang thông tin điện tử xã nhằm đảm bảo cung cấp thông tin, tích hợp đầy đủ các ứng dụng đáp ứng nhu cầu người dân, doanh nghiệp và các nhà đầu tư.

## **7.2. Áp dụng ISO trong hoạt động của cơ quan.**

- Tổ chức triển khai xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 tại Ủy ban nhân dân xã.

- Chỉ đạo các ban, ngành chuyên môn thực hiện việc rà soát các hoạt động nội bộ, hoạt động khác của cơ quan không liên quan đến thủ tục hành chính chuẩn hóa thành quy trình nội bộ áp dụng tại cơ quan.

## **8. Tác động CCHC đến phát triển kinh tế xã hội.**

### **8.1. Mức độ thu hút đầu tư.**

- Thường xuyên cập nhật các định hướng, chính sách phát triển kinh tế - xã hội, ngành, lĩnh vực trên địa bàn xã; các thông tin về tiềm năng, thế mạnh, định hướng thu hút đầu tư, chính sách ưu đãi đầu tư, các thông tin chuyên đề về các ngành, lĩnh vực ưu tiên kêu gọi đầu tư trên các kênh thông tin điện tử của UBND xã.

- Vận hành có hiệu quả trang thông tin điện tử về pháp luật, chính sách thủ tục đầu tư, môi trường, tiềm năng cơ hội đầu tư. Thường xuyên kết nối, tổng hợp tình hình triển khai dự án, hoạt động sản xuất, kinh doanh, những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp.

- Công khai minh bạch, cập nhật và hướng dẫn rõ ràng các loại quy hoạch như: quy hoạch chung xây dựng, quy hoạch sử dụng đất, danh mục các dự án thu hồi, chuyển đổi, chuyển mục đích sử dụng đất được HĐND xã thông qua, kế hoạch sử dụng đất của xã; các dự án đấu giá quyền sử dụng đất; các cơ chế, chính sách cho người dân, doanh nghiệp trên trang thông tin điện tử của xã,... tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư tiếp cận, tham gia nghiên cứu, đề xuất dự án.

- Tập trung xử lý các điểm nghẽn, nút thắt về đất đai, thủ tục hành chính để đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư, đặc biệt là các dự án trọng điểm, các dự án lớn có tác động lan tỏa, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội của xã.

### **8.2. Tỷ lệ Doanh nghiệp thành lập mới trong năm.**

- Tăng cường trách nhiệm và hiệu quả phối hợp giữa UBND xã với các phòng ban, ngành cấp huyện trong giải quyết các công việc liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp; nâng cao trình độ, năng lực công tác, đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, không chuyên trách trong thực hiện nhiệm vụ, xử lý nghiêm



những cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách gây khó khăn, phiền hà cho doanh nghiệp.

- Tư vấn, hỗ trợ doanh nghiệp lựa chọn hình thức đầu tư, thủ tục đầu tư, địa bàn đầu tư.

### **8.3. Thu ngân sách của xã.**

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện và phối hợp thực hiện kịp thời, đầy đủ, đúng chính sách các gói chính sách Thuế hỗ trợ người dân, doanh nghiệp gặp khó khăn, thúc đẩy SXKD.

- Tăng cường phối hợp chặt chẽ với Chi cục thuế, Kho bạc Nhà nước huyện, thực hiện công tác quản lý, khai thác tốt các nguồn thu và chống thất thu ngân sách hiệu quả, phấn đấu hoàn thành vượt mức dự toán thu ngân sách.

## **V. PHỤ LỤC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2023.**

*(Có Phụ lục chi tiết kèm theo Kế hoạch này).*

### **VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN.**

Kinh phí thực hiện kế hoạch CCHC năm 2023 được bố trí trong dự toán ngân sách năm 2023.

1. Đối với các nhiệm vụ được phê duyệt theo Đề án, Kế hoạch, Dự án: Kinh phí thực hiện theo Đề án, Kế hoạch, Dự án được phê duyệt.

2. Đối với các nhiệm vụ có quy định định mức kinh phí cụ thể để thực hiện: Kinh phí chi theo định mức quy định đã được dự kiến tại khung phụ lục nhiệm vụ trọng tâm kèm theo Kế hoạch này.

### **VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.**

#### **1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.**

- Chỉ đạo xây dựng Kế hoạch cụ thể để triển khai và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ CCHC tại địa phương phù hợp với đặc điểm tính chất nhiệm vụ của từng ban, ngành; chủ động thực hiện các nhiệm vụ CCHC thường xuyên trong năm 2023 theo chức năng nhiệm vụ được giao, đồng thời thực hiện tốt các nhiệm vụ CCHC năm 2023 của xã.

- Tăng cường công tác tự kiểm tra về thực hiện cải cách hành chính tại các ban ngành và báo cáo Ủy ban nhân dân huyện (qua Phòng Nội vụ - Cơ quan thường trực công tác CCHC của huyện) kết quả thực hiện công tác CCHC của cơ quan (định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm).

#### **2. Các ban, ngành chủ trì thực hiện các nội dung cải cách hành chính.**

- Văn phòng HĐND - UBND tham mưu, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra và tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch Cải cách hành chính Nhà nước của các ban, ngành. Thường xuyên rà soát, cập nhật niêm yết công khai đầy đủ các TTHC thuộc lĩnh vực giải quyết cấp xã do UBND tỉnh công bố đúng quy định.

- Các ban, ngành chủ trì thực hiện các nội dung cải cách hành chính gồm: Văn phòng HĐND-UBND, Tài chính - Kế toán, Tư pháp - hộ tịch, địa chính - xây dựng - TNMT, Văn hóa xã hội, văn hóa chính sách, Ban chỉ huy quân sự, Công an xã chịu trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra và phối hợp kiểm tra các nội dung cải cách hành chính, đồng thời tổng hợp báo cáo UBND xã (qua Văn phòng HĐND-UBND) về các nội dung công tác CCHC theo chức năng, nhiệm vụ được phân công (định kỳ hàng quý, 6 tháng và năm theo quy định).

### **3. Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã.**

- Chịu trách nhiệm là đầu mối trong việc tiếp nhận, hướng dẫn, theo dõi và giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính của tổ chức, cá nhân theo thẩm quyền được giao; Chủ trì phối hợp với các ngành liên quan kiểm soát chặt chẽ số liệu giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã.

- Thường xuyên rà soát, cập nhật niêm yết công khai đầy đủ các thủ tục hành chính do UBND tỉnh công bố theo đúng quy định.

- Thường xuyên kiểm tra, tiếp nhận và tham mưu triển khai xử lý kịp thời các phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức về quy định hành chính trong phạm vi thẩm quyền UBND xã theo quy định tại Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 53/2021/QĐ-UBND ngày 07/12/2021 do Văn phòng UBND tỉnh chuyển đến qua Hệ thống thông tin.

- Tổ chức thực hiện nghiêm Quy chế tổ chức và hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã; tăng cường trao đổi với các ngành liên quan trong việc quản lý, điều hành, kết quả thực hiện nhiệm vụ tiếp nhận hồ sơ, giải quyết, trả kết quả giải quyết TTHC tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã.

- Tiếp tục triển khai thực hiện việc lấy ý kiến đánh giá sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cán bộ, công chức, không chuyên trách giải quyết TTHC tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã.

### **4. Văn hóa-Thông tin.**

- Chủ trì, phối hợp đài truyền thanh xã tiếp tục đổi mới, đa dạng hóa chương trình, nội dung tuyên truyền về CCHC; duy trì và nâng cao chất lượng chuyên đề, tin tức CCHC; hàng tuần, hàng tháng chủ động phối hợp với Văn phòng HĐND-UBND, các ban, ngành có liên quan để kịp thời cập nhật tin tức về công tác CCHC trên các phương tiện thông tin đại chúng; nâng cao chất lượng trang thông tin điện tử của xã, kịp thời đưa tin tức, ý kiến của người dân về CCHC; nêu gương điển hình tập thể, cá nhân trong thực hiện công tác CCHC trên địa bàn xã.

### **5. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể xã.**

Phối hợp với các ban, ngành liên quan trong công tác truyền thông nhằm tạo sự ủng hộ và tham gia của cá nhân, tổ chức đối với công tác CCHC.

Ủy ban nhân dân xã yêu cầu cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách khẩn trương và chịu trách nhiệm triển khai thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện Kế hoạch, trường hợp có khó khăn, vướng mắc, phản ánh về UBND xã (qua Văn phòng HĐND-UBND xã) để tổng hợp, báo cáo đề xuất UBND xã xem xét, giải quyết theo quy định./.

**PHỤ LỤC**  
**KHUNG NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TRỌNG TÂM NĂM 2023 CỦA XÃ NAM PHÚC THẮNG**  
*(Kèm theo Kế hoạch số ngày tháng 01 năm 2023 của UBND xã)*

TT	1- Mục tiêu/Chỉ tiêu	2- Nhiệm vụ	3- Hoạt động	4- Kết quả, sản phẩm	5- Chủ trì	6- Phối hợp	7- Thời gian hoàn thành	8- Kinh phí (triệu đồng)
<b>I</b>	<b>CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH CCHC</b>							
1	1.1. Nâng cao chất lượng công tác chỉ đạo điều hành, công tác tham mưu CCHC của xã	2.1. Thành lập Ban chỉ đạo CCHC giai đoạn 2021-2030; thành lập Tổ rà soát, đôn đốc việc khắc phục tồn tại, hạn chế công tác CCHC năm 2021	3.1. Xin ý kiến cử thành viên tham gia 2.2. Ban hành Quyết định thành lập	- Công văn - Quyết định	Văn phòng HĐND-UBND	Các ban ngành chủ trì CCHC của xã	Quý I/2023	0
		2.2. Xây dựng dự thảo Kế hoạch CCHC năm 2023, xin ý kiến lãnh đạo UBND xã và các ban, ngành chuyên môn liên quan	3.2. Công văn đề nghị các ngành chuyên môn liên quan XD KH CCHC 3.3. Tổng hợp Dự thảo KH CCHC, xin ý kiến lãnh đạo UBND xã và các ban, ngành liên quan. 3.4. Ban h3	- Công văn, đề cương và phụ lục chi tiết - Dự thảo Kế hoạch CCHC năm 2023 - Kế hoạch CCHC năm 2023	Văn phòng HĐND-UBND	Các ban, ngành chuyên môn liên quan	01/2023	0
		2.3. Tổ chức các hội nghị bàn giải pháp tháo gỡ vướng mắc trong giải quyết TTHC và trong thực hiện các nội dung CCHC khác	3.5. Tổng hợp các vấn đề cần bàn có giải pháp tháo gỡ, vướng mắc 3.6. Tổ chức hội nghị	- Báo cáo - Hội nghị - Thông báo sau Hội nghị - Văn bản chỉ đạo khác	Lãnh đạo UBND	Các ban, ngành chuyên môn liên quan	Quý II/2022	Theo dự toán được phân bổ
		2.4. Đổi mới công tác	3.7. Ban hành Kế hoạch	- Kế hoạch	Công chức	Các ban,	Thường	Theo

		tuyên truyền CCHC	tuyên truyền CCHC 3.8. Tổ chức thực hiện Kế hoạch tuyên truyền	- Các hình thức tuyên truyền đa dạng, phong phú	VH-TT	ngành chuyên môn liên quan	xuyên	dự toán được phân bổ
2	1.2. 100% công chức phụ trách các lĩnh vực CCHC được kiểm tra CCHC trong năm 2023	2.5. Kiểm tra CCHC theo Kế hoạch kiểm tra	3.9. Ban hành KH Kiểm tra CCHC năm 2023 3.10. Thông báo lịch kiểm tra và tiến hành kiểm tra 3.11. Biên bản kiểm tra 3.12. Báo cáo kết quả kiểm tra. 3.13. Ban hành Văn bản chỉ đạo khắc phục tồn tại, hạn chế sau kiểm tra.	Kế hoạch, Công văn, Báo cáo kết quả kiểm tra, Biên bản kiểm tra, Văn bản chỉ đạo	Văn phòng HĐND-UBND	Các ban, ngành chủ trì CCHC của xã, công chức chuyên môn được kiểm tra	Quý II, III/2023	Theo dự toán được phân bổ
3	1.3. Giữ vững thứ hạng các chỉ số liên quan CCHC của xã	2.6. Triển khai chấm điểm chỉ số PARINDEX của năm 2023 theo Kế hoạch của huyện	3.14. Kế hoạch triển khai chấm điểm chỉ số PARINDEX năm 2023 của xã 3.15. Báo cáo tự đánh giá chấm điểm chỉ số PARINDEX năm 2023 của xã	- Kế hoạch - Công văn - Báo cáo	Văn phòng HĐND-UBND	Các ban, ngành chủ trì CCHC của xã	Theo Kế hoạch của UBND xã	Theo dự toán được phân bổ
		2.7. Tham mưu các giải pháp nâng khắc phục tồn tại hạn chế các chỉ số PARINDEX, SIPAS năm 2022 của xã	3.16. Văn bản đề nghị các ban, ngành chuyên môn liên quan phân tích làm rõ các tiêu chí bị trừ điểm trong kết quả các chỉ số PARINDEX, SIPAS năm 2022 của xã 3.17. Báo cáo phân tích kết quả các chỉ số 3.18. Kế hoạch khắc phục các tồn tại hạn chế	- Công văn - Báo cáo - Kế hoạch	Văn phòng HĐND-UBND	Các ban, ngành chủ trì CCHC của xã	Quý III/2023	Theo dự toán được phân bổ

			của các chỉ số					
<b>II</b>	<b>CẢI CÁCH THỂ CHẾ</b>							
1	1.1. Phân đầu đảm bảo 100% những vấn đề được luật, nghị quyết của Quốc hội giao hoặc để thực hiện việc phân cấp cho CQ địa phương theo quy định của Luật tổ chức chính quyền địa phương được xây dựng, ban hành kịp thời có chất lượng.	2.1. Ban hành văn bản quy phạm pháp luật để quy định nội dung được Luật, Nghị quyết của Quốc hội giao.	3.1. Căn cứ Thông tư của các Bộ rà soát chức năng, nhiệm vụ quyền hạn của cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp xã	Quyết định QPPL	Các ban, ngành chuyên môn xã	Công chức Tư pháp - hộ tịch	Thường xuyên	
			3.2. Xây dựng các dự thảo Quyết định; thẩm định văn bản	Các quyết định QPPL	Các ban, ngành chuyên môn xã	Công chức Tư pháp – hộ tịch	Năm 2023	Theo quy định
2	1.2. Đảm bảo 100% văn bản QPPL của UBND xã được rà soát để sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế cho phù hợp với quy định	2.2. Nâng cao chất lượng công tác xây dựng văn bản QPPL	3.3. Thực hiện nghiêm túc quy trình ban hành văn bản QPPL	Báo cáo, công văn	Công chức Tư pháp – hộ tịch		Năm 2023	0
			3.4. HD nghiệp vụ chuyên sâu nâng cao kỹ năng xây dựng văn bản QPPL	- Hội nghị tập huấn - VB hướng dẫn	Công chức Tư pháp – hộ tịch	Các ban, ngành UBND xã	Quý II/2023	Theo quy định
			3.5. Tăng cường công tác kiểm tra VBQPPL	Báo cáo kết quả kiểm tra	Công chức Tư pháp – hộ tịch	UBND xã	Thường xuyên	
3	1.3. Phân đầu đảm bảo tối thiểu 100% văn bản QPPL mới có hiệu lực có liên quan đến chính quyền cấp huyện được tổ chức thực hiện kịp thời, hiệu quả	2.3. Xây dựng và tổ chức thực hiện quy chế công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật hàng năm theo hướng dẫn của UBND tỉnh	3.6. Xây dựng KH của UBND xã.	Kế hoạch (Quyết định)	Công chức Tư pháp – hộ tịch	UBND xã	Quý II/2023	

III	CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH							
1	1.1. Rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã.	2.1. Rà soát, đánh giá thành phần hồ sơ, yêu cầu, điều kiện thực hiện các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã. đề đề xuất đơn giản hóa, sửa đổi, cắt giảm các quy định gây phiền hà, khó khăn cho người dân, tổ chức	3.1. Ban hành kế hoạch rà soát, đánh giá thành phần hồ sơ yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC; 3.2 Thực hiện rà soát, đánh giá thành phần hồ sơ, yêu cầu điều kiện thực hiện TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã. 3.3. Báo cáo, đề xuất phương án cắt giảm, đơn giản hóa TTHC	- Kế hoạch; - Báo cáo.	Văn phòng HĐND-UBND	Các ban, ngành chủ trì CCHC của xã	Tháng 2 đến tháng 8 năm 2023	0
2	1.2. Số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã đạt tỷ lệ tối thiểu 55% số hồ sơ tiếp nhận	2.2. Nâng cao tỷ lệ số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã.	3.4. Tổ chức triển khai quy trình số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả 3.5. Theo dõi, cập nhật tình hình và tổ chức thực hiện kế hoạch số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính	Tỷ lệ số hóa theo quy định	Văn phòng HĐND-UBND, Bộ phận tiếp nhận và trả quyết quả UBND xã	Các ban, ngành liên quan	Thường xuyên	0

3	1.3. 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã được công khai kịp thời, đầy đủ	2.3. Cập nhật, niêm yết kịp thời, đầy đủ các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã được công bố	3.6. Thường xuyên rà soát, cập nhật các TTHC được UBND tỉnh công bố; thực hiện niêm yết đầy đủ, kịp thời các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã	Bảng niêm yết công khai TTHC tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã; Trang thông tin điện tử xã	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã	Văn phòng HĐND-UBND, các ban, ngành liên quan	Thường xuyên	0
4	1.4. 100% hồ sơ TTHC tiếp nhận thụ lý được cập nhật, quản lý và tổ chức thực hiện trên hệ thống phần mềm hành chính công.	2.4. Cập nhật, công khai tiến độ giải quyết 100% hồ sơ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã, tiếp nhận tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	3.7. Thực hiện cập nhật kịp thời, đầy đủ các hồ sơ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết đã tiếp nhận lên phần mềm hành chính công	Hồ sơ TTHC được cập nhật đầy đủ, kịp thời trên hệ thống phần mềm hành chính công	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã	các ban, ngành liên quan	Thường xuyên	0
5	1.5 Tối thiểu 100% hồ sơ TTHC được giải quyết trước và đúng hạn	2.5 Các hồ sơ TTHC được giải quyết kịp thời theo quy định; hạn chế tối đa hồ sơ quá hạn.	3.8 Các cán, bộ công chức theo chức năng, nhiệm vụ được phân công bám sát quy trình nội bộ giải quyết TTHC đã được công bố; giải quyết TTHC theo trình tự các bước đảm bảo thời gian theo quy định	Hồ sơ TTHC được giải quyết, trả kết quả cho người dân, tổ chức trước và đúng hạn đạt 100%	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã	Văn phòng HĐND-UBND xã	Thường xuyên	0

6	1.6 Đầu tư bổ sung trang thiết bị đồng bộ tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ	2.6 Thực hiện đầu tư bổ sung trang thiết bị đồng bộ tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	3.9 Đầu tư bổ sung trang thiết bị đồng bộ tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã	UBND xã	các ban, ngành liên quan	Trong năm 2023	10
7	1.7. Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính đạt tối thiểu 90%, riêng các lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt tối thiểu 85%.	2.7. Nâng cao mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính	3.10. Nâng cao hiệu quả hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã 3.11. Triển khai, áp dụng sáng kiến kinh nghiệm CCHC đã được công nhận 3.12. Niêm yết, công khai đầy đủ, kịp thời các TTHC mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ được công bố 3.13. Cử cán bộ, công chức tham gia các lớp tập huấn liên quan đến nhiệm vụ kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, kỹ năng, nghiệp vụ cho công chức Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã do cấp trên triển khai	- Phiếu đánh giá của người dân, tổ chức khi thực hiện giải quyết hồ sơ TTHC tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã - Báo cáo - Công văn (nếu cần) - Tham gia các lớp tập huấn (nếu cấp trên có tổ chức)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã, các ban, ngành liên quan	Văn phòng HĐND-UBND xã	Thường xuyên	0
<b>IV</b>	<b>CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY</b>							



1	1.1. Sắp xếp, phân công nhiệm vụ cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách phù hợp, hoạt động có hiệu quả.	2.1. Thực hiện rà soát, sắp xếp cơ cấu tổ chức cơ quan	3.1. Thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền hiệu quả của việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy	Tin, bài, hội nghị phổ biến, quán triệt	Các ban, ngành liên quan	Đài truyền thanh	Thường xuyên	0
			3.2. Tham mưu Quyết định phân công nhiệm vụ cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách	Quyết định	Văn phòng HĐND-UBND xã	Các ban, ngành liên quan	Thường xuyên	0
		2.2. Tăng cường công tác kiểm tra về kỷ luật kỷ cương hành chính	3.4. Thực hiện kiểm tra công tác quản lý về kỷ luật kỷ cương hành chính	Kế hoạch, báo cáo kết quả kiểm tra	Văn phòng HĐND-UBND xã	Các ban, ngành liên quan	Thường xuyên	0
			3.5. Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng phù hợp với yêu cầu thực tiễn cho CBCCVC;	- Kế hoạch	Văn phòng HĐND-UBND xã	Các ban, ngành liên quan	Quý I/2023	0
	1.2. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp thôn theo tiêu chuẩn quy định	2.3. Tuyên truyền, xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCC 2.4. Tổ chức các lớp tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật về trình độ chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng thực thi công vụ, nhiệm vụ theo vị trí việc làm, kỹ năng sử dụng và ứng dụng công nghệ thông tin	- Đôn đốc - Hướng dẫn	- Công văn	Văn phòng HĐND-UBND xã, văn hoá thông tin	Các ban, ngành liên quan	Thường xuyên	

<b>v</b>	<b>CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ</b>							
1	<p>1.1. 95% cán bộ, công chức cấp xã có trình độ đại học trở lên và được chuẩn hoá về lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng làm việc (trừ các chức danh có quy định khác của cơ quan có thẩm quyền)</p> <p>1.2. 90% CB, CC, KCT được đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật về trình độ chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng thực thi công vụ, nhiệm vụ theo VYVL, kỹ năng sử dụng, ứng dụng CNTT.</p>	<p>2.2. Tuyên truyền, xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng</p> <p>2.3. Tổ chức các lớp tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật về trình độ chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng thực thi công vụ, nhiệm vụ theo vị trí việc làm, kỹ năng sử dụng và ứng dụng công nghệ thông tin</p>	<p>3.5. Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng phù hợp với yêu cầu thực tiễn cho CBCCV; </p> <p>3.6. Phối hợp mở lớp đào tạo, bồi dưỡng thực hiện tốt, đồng bộ công tác đào tạo bồi dưỡng dưỡng kỹ năng thực thi công vụ, nhiệm vụ theo vị trí việc làm, kỹ năng sử dụng và ứng dụng công nghệ thông tin.</p>	<p>- Kế hoạch</p> <p>- Phối hợp Mở lớp bồi dưỡng theo kế hoạch</p>	Văn phòng HĐND- UBND xã	Các ban, ngành liên quan	Quý I/2023 Thường xuyên	0
<b>VI</b>	<b>CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG</b>							
1	<p>1.1. Tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo Nghị định 60/2021/NĐ-CP của Chính phủ</p>	<p>2.1. Thực hiện hướng dẫn xây dựng phương án tự chủ tài chính</p>	- Tập huấn	Văn bản	Công chức chính – Kế hoạch	Các ban, ngành liên quan	Thường xuyên	
2	<p>1.2. Giảm bình quân 2,5% chi hỗ trợ trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho đơn vị sự nghiệp công lập</p>	<p>- Thẩm định dự toán thu, chi thường xuyên năm đầu thời kỳ ổn định và xác định kinh phí chi thường xuyên từ nguồn NSNN</p>	<p>- Đơn đốc</p> <p>- Hướng dẫn</p>	- Công văn	Công chức chính – Kế hoạch	Các ban, ngành liên quan	Thường xuyên	
<b>VII</b>	<b>XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, CHÍNH QUYỀN SỐ</b>							
<b>A</b>	<b>Chuyển đổi số, phát triển chính quyền số</b>							

1	1.1. Trang TTĐT xã cung cấp đầy đủ, kịp thời các thông tin, đồng thời đẩy mạnh hoạt động giám sát việc công khai, minh bạch trên Trang TTĐT theo Quyết định số 739/QĐ-UBND ngày 22/3/2017 của UBND tỉnh	2.1. Trang TTĐT xã cung cấp đầy đủ, kịp thời các thông tin, đồng thời đẩy mạnh hoạt động giám sát việc công khai, minh bạch	3.1. Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc cập nhật thông tin kịp thời lên Trang TTĐT xã	Chất lượng Trang thông tin điện tử của xã	Công chức VH TT	Các ban, ngành liên quan	Thường xuyên	
2	1.2. Triển khai mạng truyền số liệu chuyên dùng đến 100% UBND cấp xã theo kế hoạch của tỉnh	2.2. Triển khai mạng truyền số liệu chuyên dùng đến 100% UBND cấp xã	3.2. Triển khai mạng truyền số liệu chuyên dùng đến 100% UBND cấp xã	Mạng truyền số liệu chuyên dùng đến 100% UBND cấp xã	Công chức VH TT	Các ban, ngành liên quan	Quý IV/2023	
3	1.3. Tuyên truyền nâng cao nhận thức trách nhiệm của CB, CC, người hoạt động không chuyên chức về chuyển đổi số, an toàn thông tin	2.3. Văn bản chỉ đạo, tài liệu tuyên truyền	3.3. Văn bản chỉ đạo, tài liệu tuyên truyền	Văn bản chỉ đạo, tài liệu tuyên truyền	Công chức VH TT	Các ban, ngành liên quan	Trong năm	
<b>B</b>	<b>Áp dụng ISO trong hoạt động của đơn vị</b>							
1	1.1. Xây dựng, áp dụng HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015 tại UBND xã	2.1. XD, áp dụng và công bố HTQLCL tại xã	3.1. Triển khai xây dựng, áp dụng và công bố hệ thống tại cơ quan	UBND xã	UBND các xã	Các ban, ngành liên quan	Quý II/2023	0

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ